TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22-8-2025
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Minh Phượng

Bà Phan Thị Thuận Nhi

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Lâm Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 82/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc:*"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2025/QĐ-TA ngày 23 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Hoàng T, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ I, phường A, quận S, nay là phường A, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn K, sinh năm 1962; Nơi cư trú: D Claridge St P, Hoa Kỳ.Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 10 năm 2024, nguyên đơn bà* Trần Thị Hoàng T *trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng, Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 01/7/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung một thời gian thì ông Nguyễn K về Hoa Kỳ định cư. Vì khoảng cách xa về địa lý nên vợ chồng không thường xuyên liên lạc, không còn có kế hoạch sống cùng nhau, không có tiếng nói chung

dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Kevin .

Về quan hệ con chung: Bà và ông Nguyễn K không có con chung.

Về quan hệ tài sản chung nợ chung: Bà và ông Nguyễn K không có tài sản chung và nợ chung.

** Ngày 07/02/2025, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã nhận được văn bản trình bày ý kiến của bị đơn ông* Nguyễn K *có xác nhận của* Đ *tại Hoa Kỳ ngày 13/01/2025, nội dung như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 01/7/2019, ông có đăng ký kết hôn với bà Trần Thị Hoàng T tại Ủy ban nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng. Sau kết hôn có bất đồng quan điểm sống và nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết. Hiện nay ông đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ. Nay bà T khởi kiện ly hôn, ông đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho ông và được ly hôn với bà Trần Thị Hoàng T.

Về quan hệ con chung: Chúng tôi không có con chung.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông xác nhận không có tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị Hoàng T; địa chỉ: Tổ I, phường A, quận S, nay là phường A, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam và ông Nguyễn K; Địa chỉ: D Claridge St P, Hoa Kỳ, nên vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu xin ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn bà Trần Thị Hoàng T và bị đơn ông Nguyễn K, theo quy định tại Điều 122 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn K vắng mặt lần thứ hai không lý do.Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông Nguyễn Kevin .

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hoàng T và ông Nguyễn K có đăng ký kết hôn ngày 01/7/2019 tại UBND quận S, thành phố Đà Nẵng. Đây quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của bà T Hội đồng xét xử nhận thấy: Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng bà Trần Thị Hoàng T và ông Nguyễn K đều xác nhận là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Hiện nay ông Nguyễn K và bà Trần Thị Hoàng T xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được ly hôn.

Xét thấy từ khi kết hôn đến nay, bà T và ông K chỉ sống với nhau một thời gian ngắn, sau đó mỗi người sống mỗi nơi. Hiện nay, ông K sinh sống ở Hoa Kỳ, còn bà T ở Việt Nam, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt hình thức, mục đích hôn nhân

không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T đối với ông K là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà T và ông K xác định không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông K xác định không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Hoàng T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0007711 ngày 23/10/2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng (nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 2 Điều 227; điểm a khoản 5 Điều 477; Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 122, 123 và 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: *"Ly hôn"* của bà Trần Thị Hoàng T đối với ông Nguyễn Kevin .

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Hoàng T được ly hôn với ông Nguyễn Kevin .

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Hoàng T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0007711 ngày 23/10/2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng (nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng). Bà Trần Thị Hoàng T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Trần Thị Hoàng T có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn K vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- UBND phường An Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thúy Năng